TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Xuân.

Ông Nguyễn Quốc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thanh Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn B; tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; con ông Dương Văn L, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 11 ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2019 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1963; trú tại: Thôn H, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Ngô Minh C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 04/10/2019 Tổ công tác Công an thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực bãi đất trống gần số nhà 98 đường N, phường Đ, thành phố L thì phát hiện Dương Văn B và Ngô Minh C, sinh năm 1975, trú tại số 03/8 đường B, phường H, thành phố L có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người hai đối tượng, phát hiện bên trong lòng bàn tay phải của Ngô Minh C có 01 bơm kim tiêm chứa chất dung dịch lỏng màu trắng và bên trong vỏ ốp lưng điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bạc trong túi quần đang mặc bên trái của Dương Văn B có 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Lực lượng công an đã đưa hai đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L, Dương Văn B và Ngô Minh C khai nhận. Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2019 Dương Văn B gọi điện thoại hỏi mua ma túy với một người tên Đạt (không rõ họ, tên, địa chỉ), Đạt đồng ý và hẹn Dương Văn B ra khu vực đường tàu thuộc đường Bông Lau, phường H, thành phố L để mua bán ma túy. Dương Văn B một mình điều khiển xe môtô BKS 12D1-263xx từ nhà ra đường tàu thuộc đường B gặp Đ, Đ đưa cho Dương Văn B 03 gói ma túy, Dương Văn B đưa cho Đ 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Dương Văn B cất giấu 03 gói ma túy vào trong ốp lưng điện thoại Iphone 5S rồi đi ra khu vực cổng sau chợ Đ bán chất ma túy cho các con nghiện để kiếm lời. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày Ngô Minh C đi xe mô tô ra khu vực cổng sau chợ Đ gửi xe rồi đi bộ đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi thấy Dương Văn B đang ngồi uống nước tại quán nước đằng sau chợ Đ, Ngô Minh C hỏi mua ma túy với Dương Văn B, Dương Văn B đồng ý, Ngô Minh C đưa cho Dương Văn B 500.000 đồng, Dương Văn B đi đổi tiền lẻ rồi quay lại trả cho Ngô Minh C 250.000 đồng. Sau đó Dương Văn B chở Ngô Minh C bằng xe mô tô BKS 12D1-263xx đi mua bơm kim tiêm và nước cất tại một hiệu thuốc trên đường N rồi Dương Văn B tiếp tục chở Ngô Minh C đến bãi đất sát bờ sông K thuộc đường N. Tại đây, Dương Văn B lấy điện thoại ở trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra rồi lấy 01 gói ma túy để trong ốp lưng điện thoại đưa cho Ngô Minh C. Ngô Minh C cho ma túy vào xi lanh kim tiêm rồi pha với nước cất để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ xi lanh kim tiêm ma túy trong lòng bàn tay phải của Ngô Minh C và 02 gói ma túy trong ốp lưng điện thoại IPhone 5S Dương Văn B cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc.

Tại Kết luận giám định số 340/KL-PC09 ngày 06/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Dung dịch lỏng màu trắng có thể tích 1,8ml đựng trong 01 bơm kim tiêm thu giữ của Ngô Minh C gửi giám

định có chứa chất ma túy Heroine, do lượng chất quá nhỏ không đủ để giám định hàm lượng; chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy thu giữ của Dương Văn B gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,293gam *(đã trừ bì).*

Tại cáo trạng số 14/CT-VKS- MT ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Dương Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Dương Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn B từ 30 đến 36 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 bơm kim tiêm mới chưa qua sử dụng; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 250.000 đồng, do phạm tội mà có và lại trả cho bị cáo 100.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô BKS 12D1-263xx và điện thoại Iphone 5S có ốp thu giữ của Dương Văn B, quá trình điều tra xác định là của bà Hoàng Thị L là mẹ đẻ của Dương Văn B. Ngày 04/10/2019 Dương Văn B sử dụng xe mô tô và chiếc điện thoại để mua bán trái phép chất ma túy, bà Hoàng Thị L không biết, Cơ quan điều tra trả lại cho bà Hoàng Thị L, nên đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận việc trả lại tài sản.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 04/10/2019 tại khu vực bãi đất trống gần số nhà 98 đường Nguyễn Du, phường Đ, thành phố L, Dương Văn B bị bắt quả tang tàng trữ 0,293 gam ma túy Heroine để bán lẻ kiếm lời. Trước đó tại khu vực cổng sau chợ Đ, đường Nguyễn Du, phường Đ, thành phố L, Dương Văn B đã bán trái phép chất ma túy cho Ngô Minh C 01 gói chất ma túy với giá 250.000 đồng, như vậy đã đủ sơ sở kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, với hành vi bán chất ma túy một lần cho một người thì bị cáo phải chịu trách nhiệm

hình sự theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý tân dược của Nhà nước, gieo rắc những tệ nạn xấu trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 11/2018/HS-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đều không có tiền sự và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào, nhưng trước đó có 01 tiền án cho thấy bị cáo là người không chấp hành tốt pháp luật. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, thấy bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng gồm: Đối với chiếc xe mô tô BKS 12D1-263xx và điện thoại Iphone 5S có ốp thu giữ của Dương Văn B, quá trình điều tra xác định là của bà Hoàng Thị L là mẹ của Dương Văn B. Ngày 04/10/2019 Dương Văn B sử dụng xe mô tô và chiếc điện thoại để mua bán trái phép chất ma túy, bà Hoàng Thị L không biết, Cơ quan điều tra trả lại cho bà Hoàng Thị L. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số tiền thu giữ của Dương Văn B 350.000 đồng, trong đó 250.000 đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, còn 100.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 02 bơm kim tiêm và 02 phong bi niêm phong là chất ma túy sau giám định và là vật dụng để sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tống đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[10] Về dung dịch trong bơm kim tiêm trong lòng bàn tay phải của Ngô Minh C có chứa chất ma túy Heroine, nhưng lượng chất không đủ để giám định nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự và Công an thành phố L đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Minh C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với đối tượng tên Đ bán ma túy cho Dương Văn B vào ngày 04/10/2019, do Dương Văn B không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý trong vụ án.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Dương Văn B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/10/2019.

2. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bi niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giam định; 02 xi lanh nhựa gắn kim tiêm chưa sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo Dương Văn B;

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn B 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*);

(Số tiền và tang vật nêu trên hiện đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Công an thành phố L với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn B phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố L;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố L;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố L;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương